

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐẮK MIL,  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2021/HS-ST  
Ngày 05/11/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Đình Minh

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Vũ Cấp Cao và ông Vũ Hoàng Huy

**- Thư ký phiên tòa:** ông Trần Kim Tuấn – Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil tham gia phiên tòa:** Bà Niê Đoàn Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: **51/2021/TLST-HS**, ngày **13/10/2021** theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2021/QĐXXST-HS ngày 19/10/2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Nữ Tuyết N;** sinh năm 1988; nơi sinh: tỉnh Đăk Nông; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn K, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông: Nguyễn Ngọc P (đã chết) và con bà: Phan Thị L, sinh năm 1960, trú tại: Thôn K, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; tiền án, tiền sự: không; Biện pháp ngăn chặn được áp dụng: Bị bắt tạm giữ từ ngày 16/6/2021 đến ngày 25/6/2021 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Trần Thanh S; Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông – Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Vĩnh B; Địa chỉ: Thôn H, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông – Có mặt.

**- Người làm chứng:**

1. Anh Phạm Xuân H; Địa chỉ: Thôn H, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông – Vắng mặt.

2. Anh Phạm Quốc H; Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông – Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Bị cáo Nguyễn Nữ Tuyết N bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil truy tố về hành vi phạm tội như sau: Do có nhu cầu mua ma túy để sử dụng và bán lẻ cho người khác, vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 15/6/2021, Nguyễn Nữ Tuyết N gặp người đàn ông tên B (không rõ nhân thân, lý lịch) tại ngã 3 Đúc Mạnh thuộc thôn Đúc Ái, xã Đúc Mạnh, huyện Đắk Mil mua 06 gói ma túy với giá 2.800.000 đồng. Sau khi mua ma túy, Nguyễn Nữ Tuyết N đem về nhà của Nguyễn Vĩnh B (Sinh năm 1987) tại thôn H, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (là nhà N và Bảo chung sống như vợ chồng) cất giấu 04 gói ma túy phía sau máy giặt, còn 02 gói ma túy cất giấu trong túi quần bên trái đang mặc.

Khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, Nguyễn Nữ Tuyết N nhận được điện thoại của Trần Thanh S (Sinh năm 2000, trú tại thôn Đúc Ái, xã Đúc Mạnh, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông) hỏi mua 300.000 đồng ma túy để sử dụng thì N đồng ý và nói Siêu chạy tới nhà của N đang ở để lấy ma túy. Đến khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày, Trần Thanh S điều khiển xe mô tô đến trước cổng nhà của N tại thôn Hoà Phong, xã Đắc Sắk, huyện Đắk Mil để mua ma túy, lúc này Nguyễn Nữ Tuyết N lấy 01 gói cất giấu trong túi quần bên trái đang mặc đi ra cổng gặp Trần Thanh S và thực hiện việc bán ma túy cho Siêu thì bị lực lượng Công an tỉnh Đắk Nông phát hiện, bắt quả tang, Nguyễn Nữ Tuyết N cầm gói ma túy định bán cho Trần Thanh S bỏ chạy ra phía sau vườn nhà, trong lúc bỏ chạy Nguyễn Nữ Tuyết N lấy 04 gói ma túy giấu phía sau máy giặt và 01 cân tiểu li vứt ra vườn. Khi bị lực lượng Công an tỉnh Đắk Nông truy đuổi kịp thì Nguyễn Nữ Tuyết N vứt 01 gói ma túy định bán cho Siêu xuống dưới đất ngay tại vị trí N bị bắt. Sau khi bị bắt Nguyễn Nữ Tuyết N tự nguyện giao nộp 01 gói ma túy và 400.000 đồng cất giấu trong túi quần bên trái đang mặc cho lực lượng Công an tỉnh Đắk Nông. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Nông đã lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ các vật chứng theo quy định của pháp luật.

Quá trình thực hiện khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Nữ Tuyết N lực lượng Công an tỉnh Đắk Nông phát hiện, thu giữ 01 gói ma túy trong sọt quần áo đặt bên trái trước cửa nhà tắm, đây là gói ma túy Nguyễn Nữ Tuyết N mua của người đàn ông tên Hậu (không rõ nhân thân, lai lịch) ở xã Đúc Mạnh, huyện Đắk Mil. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Nông đã lập biên bản thu giữ vật chứng và chuyển giao toàn bộ hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil để xử lý theo thẩm quyền. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil Nguyễn Nữ Tuyết N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận giám định số 90/KLMT- PC09 ngày 22/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận:

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nhựa được hàn kín, có kích thước (3,0 x 1,0)cm được niêm phong trong bì thư ký hiệu M1 gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng mẫu là 0,0905 gam; là Methamphetamine.

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nhựa được hàn kín, có kích thước (1,5 x 1,6)cm được niêm phong trong bì thư ký hiệu M1 gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng mẫu là 0,0173 gam; là Methamphetamine.

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nhựa được hàn kín, có kích thước (1,5 x 1,6)cm được niêm phong trong bì thư ký hiệu M2 gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng mẫu là 0,0783 gam; là Methamphetamine.

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nhựa được hàn kín, có kích thước (4,0 x 6,0)cm được niêm phong trong bì thư ký hiệu M5 gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng mẫu là 2,3240 gam; là Methamphetamine.

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nhựa được hàn kín, có kích thước (2,0 x 2,5)cm được niêm phong trong bì thư ký hiệu M5 gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng mẫu là 0,7809 gam; là Methamphetamine.

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nhựa được hàn kín, có kích thước (3,0 x 1,5)cm được niêm phong trong bì thư ký hiệu M5 gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng mẫu là 0,3766 gam; là Methamphetamine.

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nhựa được hàn kín, có kích thước (3,0 x 1,0)cm được niêm phong trong bì thư ký hiệu M5 gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng mẫu là 0,1751 gam; là Methamphetamine.

Tổng khối lượng là 3,8427 gam ma túy, là Methamphetamine.

Hoàn lại đối tượng sau giám định:

- Tinh thể màu trắng trong gói nhựa có kích thước (3,0 x 1,0)cm niêm phong trong bì thư ký hiệu M1 hoàn lại sau giám định có khối lượng mẫu 0,0559 gam.

- Tinh thể màu trắng trong gói nhựa có kích thước (1,5x1,6)cm niêm phong trong bì thư ký hiệu M1 đã sử dụng hết cho công tác giám định.

- Tinh thể màu trắng trong bì thư ký hiệu M2 hoàn lại sau giám định có khối lượng mẫu 0,0476 gam.

- Tinh thể màu trắng trong gói nhựa có kích thước (4,0 x 6,0)cm niêm phong trong bì thư ký hiệu M5 hoàn lại sau giám định có khối lượng mẫu 2,0613 gam.

- Tinh thể màu trắng trong gói nhựa có kích thước (2,0 x 2,5)cm niêm phong trong bì thư ký hiệu M5 hoàn lại sau giám định có khối lượng mẫu 0,6297 gam.

- Tinh thể màu trắng trong gói nhựa có kích thước (3,0 x 1,5)cm niêm phong trong bì thư ký hiệu M5 hoàn lại sau giám định có khối lượng mẫu 0,3003 gam.

- Tinh thể màu trắng trong gói nhựa có kích thước (3,0 x 1,0)cm niêm phong trong bì thư ký hiệu M5 hoàn lại sau giám định có khối lượng mẫu 0,1360 gam.

Tại bản kết luận giám định số 17/GĐTTL - PC09 ngày 05/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Không phát hiện có dấu vết đường vân trên 04 gói (bốn) nhựa gửi giám định.

Hoàn lại đối tượng giám định: Hoàn lại toàn bộ tài liệu gửi đến giám định.

Tại Bản cáo trạng số: 51/CTr – VKS ngày 13 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố bị cáo Nguyễn Nữ Tuyết N về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Nữ Tuyết N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng và thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Nữ Tuyết N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 và đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Về hình phạt:* Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và điều 38 của Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Nữ Tuyết N 03 năm đến 04 năm, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 15/6/2021.

- *Về vật chứng của vụ án:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị:

+ Tịch thu, tiêu hủy 3,2308 gam ma túy Methamphetamine hoàn lại sau giám định; 04 gói nhựa (hoàn lại sau giám định); 01 cân tiểu li kích thước (6 x 3,2)cm; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 lọ thủy tinh có kích thước 04 cm, cao 10 cm phía trên có nắp đậy màu xanh đục 02 lỗ hở; 01 bật lửa màu vàng; 01 ống thủy tinh được uốn cong một đầu kích thước 17cm, có một đầu được thổi tròn có lỗ hở; 01 ống hút nhựa kích thước 40 cm; 01 hộp nhựa trong suốt được quấn băng keo màu xanh bên trong có chứa 02 gói nilon (01 gói có kích thước 4x5cm, một đầu được hàn kín đầu còn lại được khóa kéo, 01 gói có kích thước 3x3cm được gắn khóa kéo 01 đầu). 01 quần thun màu đen do không còn giá trị sử dụng.

+ Đề nghị tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen có bàn phím bấm màu vàng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu HTC màu vàng đồng không gắn thẻ sim của Nguyễn Thị Tuyết N do bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

+ Đề nghị trả lại 400.000 đồng cho Nguyễn Nữ Tuyết N do không liên quan đến việc phạm tội. Truy thu của Trần Thanh S số tiền 300.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước.

+ Trả lại cho Trần Thanh S 01 điện thoại Vivo màu xanh đen của Trần Thanh S.

+ Trả lại cho Nguyễn Vĩnh B 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung J7 Prime màu trắng vàng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu trắng đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO mặt trước màu trắng, mặt sau màu vàng do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa, bị cáo không bào chữa, tranh luận gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:**

Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2] Về hành vi khách quan và hậu quả do hành vi khách quan của hai bị cáo gây ra, hai bị cáo khai nhận như sau:**

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với người liên quan, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu thu thập có lưu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai.

Hội đồng xét xử xét thấy: Do có nhu cầu mua ma túy về để bán lẻ lại cho người khác nên Nguyễn Nữ Tuyết N đã mua 06 gói ma túy của đối tượng tên Bình (chưa xác định được nhân thân lai lịch) và 01 gói ma túy của đối tượng tên Hậu (chưa xác định được nhân thân lai lịch) đem về nhà cất dấu. Vào lúc 23 giờ 45 phút ngày 15/6/2021 tại thôn Hòa Phong, xã Đắk Sắk, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, trong lúc Nguyễn Nữ Tuyết N đang thực hiện hành vi bán ma túy cho Trần Thanh S thì lực lượng Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Nông, bắt quả tang Nguyễn Nữ Tuyết N đang có hành vi bán trái phép 0,0905 gam; là Methamphetamine, quá trình khám xét thu giữ 3,7522 gam Methamphetamine tại nơi ở của Nguyễn Nữ Tuyết N. Tổng khối lượng ma túy mà Nguyễn Nữ Tuyết N tàng trữ để mua bán là 3,8427 gam Methamphetamine.

Xét quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ pháp lý kết luận bị cáo Nguyễn Nữ Tuyết N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

**Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định:**

*“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

**[3] Đánh giá tính chất vụ án:**

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền những quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Bị cáo là công dân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết được việc tàng trữ trái phép chất ma túy để mua bán là vi phạm pháp luật, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến đời sống cộng đồng, làm mất trật tự an ninh tại địa phương. Nhưng với ý thức coi thường pháp luật bị cáo đã mua 06 gói ma túy của đối tượng tên Bình (chưa xác định được nhân thân lai lịch) và 01 gói ma túy của đối tượng tên H (chưa xác định được nhân thân lai lịch) đem về nhà cất dấu. Tổng khối lượng ma túy mà Nguyễn Nữ Tuyết N tàng trữ để mua bán là 3,8427 gam

Methamphetamine nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình gây ra. Do đó, để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy cần có một mức án thật nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và hậu quả tội phạm để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt cho xã hội biết tôn trọng pháp luật.

**[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:**

- **Về nhân thân:** Bị cáo là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự.

- **Về tình tiết giảm nhẹ:** Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015. Xét thấy cần áp dụng tình tiết trên để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

**[5 Về xử lý vật chứng:**

- Đối với 3,2308 gam ma túy là Methamphetamine hoàn lại sau giám định; 04 gói nhựa (hoàn lại sau giám định); 01 cân tiểu li kích thước (6 x 3,2)cm; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 lọ thủy tinh có kích thước 04 cm, cao 10 cm phía trên có nắp đậy màu xanh đục 02 lỗ hở; 01 bật lửa màu vàng; 01 ống thủy tinh được uốn cong một đầu kích thước 17cm, có một đầu được thổi tròn có lỗ hở; 01 ống hút nhựa kích thước 40 cm; 01 hộp nhựa trong suốt được quấn băng keo màu xanh bên trong có chứa 02 gói nylon (01 gói có kích thước 4x5cm, một đầu được hàn kín đầu còn lại được khóa kéo, 01 gói có kích thước 3x3cm được gắn khóa kéo 01 đầu) do bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 quần thun màu đen do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen có bàn phím bấm màu vàng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu HTC màu vàng đồng không gắn thẻ sim của Nguyễn Thị Tuyết N do bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu, sung công quỹ nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại Vivo màu xanh đen của Trần Thanh S do không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung J7 Prime màu trắng vàng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu trắng đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO mặt trước màu trắng, mặt sau màu vàng của Nguyễn Vĩnh B do không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại.

- Đối với số tiền 400.000 đồng thu giữ của bị cáo do không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

- Đối với số tiền 300.000 đồng thu giữ của Trần Thanh S do liên quan đến việc phạm tội cần truy thu sung vào ngân sách nhà nước.

**[6] Về hình phạt bổ sung:** Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy: Qua xác minh bị cáo là người không có

tài sản, thu nhập, không có điều kiện để thi hành hình phạt bổ sung nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

**[7] Trong vụ án này còn có một số vấn đề cần đặt ra như sau:**

- Đối với đối tượng tên Bình và Hậu đã bán ma túy cho Nguyễn Nữ Tuyết N, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

- Đối với Trần Thanh S là người liên lạc với Nguyễn Nữ Tuyết N mua ma túy, tuy nhiên việc mua bán ma túy chưa diễn ra, tại thời điểm bắt quả tang không phát hiện, thu giữ ma túy trên người đối tượng nên không đủ căn cứ để xử trách nhiệm hình sự.

**[8] Về án phí:** Bị cáo Nguyễn Nữ Tuyết N phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Nữ Tuyết N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Nữ Tuyết N 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16/6/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu, tiêu hủy 3,2308 gam ma túy, là Methamphetamine hoàn lại sau giám định; 04 gói nhựa (hoàn lại sau giám định); 01 cân tiểu li kích thước (6 x 3,2)cm; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 lọ thủy tinh có kích thước 04 cm, cao 10 cm phía trên có nắp đậy màu xanh đục 02 lỗ hở; 01 bật lửa màu vàng; 01 ống thủy tinh được uốn cong một đầu kích thước 17cm, có một đầu được thổi tròn có lỗ hở; 01 ống hút nhựa kích thước 40 cm; 01 hộp nhựa trong suốt được quấn băng keo màu xanh bên trong có chứa 02 gói nilon (01 gói có kích thước 4x5cm, một đầu được hàn kín đầu còn lại được khóa kéo, 01 gói có kích thước 3x3cm được gắn khóa kéo 01 đầu).

- Tịch thu, tiêu hủy 01 quần thun màu đen của Nguyễn Nữ Tuyết N.

- Tịch thu sung công quỹ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen có bàn phím bấm màu vàng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu HTC màu vàng đồng không gắn thẻ sim của Nguyễn Thị Tuyết N sử dụng vào việc phạm tội.

- Trả lại 400.000 đồng cho bị cáo Nguyễn Nữ Tuyết N do không liên quan đến việc phạm tội. Truy thu của Trần Thanh S số tiền 300.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước.

- Trả lại cho Trần Thanh S 01 điện thoại Vivo màu xanh đen của Trần Thanh S.

- Trả lại cho Nguyễn Vĩnh B 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung J7 Prime màu trắng vàng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu trắng đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO mặt trước màu trắng, mặt sau màu vàng.

*(Vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/10/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Mil).*

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Nữ Tuyết N phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn luật định 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKS ND huyện Đắk Mil;
- Đội điều tra CA huyện Đắk Mil;
- Đội THAHS CA huyện Đắk Mil;
- Bộ phận NVHS CA huyện Đắk Mil;
- Chi cục THA DS huyện Đắk Mil;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký)**

**Trần Đình Minh**





